

Một chính phủ cánh hữu phải ra đi bằng lá phiếu của cử tri chỉ sau 2 năm cầm quyền trọn vẹn sau khi đã cầm quyền "bán trọn vẹn" trong 2 năm "sống chung" với một tổng thống cánh tả. Cái gì không ổn nếu không phải là một thành tích kinh tế xã hội "âm"? Một nội các cánh tả mới mà đứng sau thủ tướng, theo danh sách lễ tân, là bộ trưởng Lao động chứ không phải bất cứ một bộ nào khác: vị thuốc cơ bản của "bài thuốc" mà "thầy lang" Jospin đưa ra chính là "vị" công ăn việc làm. Thế nhưng, "vị thuốc" này sẽ chỉ có tác dụng trong điều kiện hội đủ các "vị thuốc" khác: ngân sách, vận hội kinh tế khu vực (EU) và toàn cầu... Thế nhưng, hãy tạm suy nghĩ tạm mạn về 1 vấn đề: bài toán thất nghiệp: 12,8%

kinh tế hướng đến các nước đang phát triển, nền kinh tế Pháp đã tập trung hướng đến thị trường các nước công nghiệp. Thế nhưng, vai trò chính của nền xuất khẩu này lại tập trung vào 250 xí nghiệp lớn nhất nước vốn chiếm đến hơn phân nửa kim ngạch xuất khẩu của Pháp. Trong khi đó, toàn thể 140.000 xí nghiệp vừa và nhỏ chỉ đảm bảo được có 3% kim ngạch xuất khẩu. Nếu các xí nghiệp vừa và nhỏ cũng có được những thành tích như ở Đức hay Ý, chúng ta sẽ có thêm 400.000 chỗ làm mới. Để thực hiện được điều đó, cần phải hướng các xí nghiệp vừa và nhỏ này đến với thế giới và nhất là các nước có nền kinh tế đang trỗi lên. Phải hỗ trợ các xí nghiệp vừa và nhỏ này trên thị trường quốc tế bằng những trung tâm thông tin kinh tế đối ngoại cấp tỉnh,

nên, năng suất và khả năng cung ứng công ăn việc làm chưa cao.

- Trong bối cảnh mà cả hai cánh tả và hữu đều cùng hứa hẹn với cử tri là sẽ hoặc tạo ra 700.000 chỗ làm (chương trình của cánh tả, phân nửa ở lĩnh vực công, phân nửa ở lĩnh vực tư), hoặc 700.000 chỗ làm trong đó phân nửa là chỗ làm tập việc (chương trình của cánh hữu), việc đặt hy vọng nơi các xí nghiệp vừa và nhỏ trong việc tạo thêm ra 400.000 chỗ làm là 1 tham vọng quá "nhức nhối" của chính phủ cánh hữu và là 1 kỳ vọng quá nhiều nơi lĩnh vực các xí nghiệp vừa và nhỏ. Vì lẽ, còn phải nhìn vấn đề này trên cơ sở tính cạnh tranh toàn cầu. Nền kinh tế Pháp, tuy vẫn xếp hạng thứ 4 trên thế giới song về tính cạnh tranh lại chỉ được "Diễn đàn Kinh tế Thế giới" xếp hạng 23. Có

bộ khối EU (và châu Âu) đều lết đệt, trừ Anh. Tổ chức Diễn đàn Kinh tế Thế giới đưa ra đánh giá chung về Châu Âu như sau: - Tình trạng giảm tính cạnh tranh này là kinh niên - khủng hoảng ngân sách kinh niên - thất nghiệp cao trong khi tăng trưởng thấp - một vài nước như Pháp, Đức, Ý đã bắt đầu bàn đến việc cắt giảm chi phí an sinh xã hội, song những đề xuất như thế đã gặp phải sự chống đối của dư luận chính trị (Libération 21.5.1997).

Chính quyền cánh hữu đã đổ từ cuộc khủng hoảng kinh tế xã hội kéo dài từ giữa thập niên 80 đó, chánh quyền cánh tả với mục tiêu tạo ra 700.000 chỗ làm (phần nửa trong lĩnh vực công, phần nửa trong lĩnh vực tư) bị đánh giá là "duy ý chí" và không đáp ứng với các yêu cầu tham gia hệ thống tiền tệ chung

SUY NGHĨ TẢN MẠN TỪ CUỘC BẦU CỬ QUỐC HỘI Ở PHÁP

DANH ĐỨC

dân số lao động thất nghiệp, đó là con số mới nhất khi chính quyền được cánh hữu bàn giao cho cánh tả. Thế nhưng, trong năm 1996 vừa qua, ngoại thương Pháp lại xuất siêu đến 122,3 tỷ F, khoảng 23 tỷ USD - một thành tích không phải nước nào cũng đạt được. Có một cái gì mâu thuẫn giữa 2 con số này. Thế nhưng, cựu quốc vụ khanh đặc trách tài chính và ngoại thương vừa mãn nhiệm Yves Galland có cái nhìn của mình: "Xuất siêu như thế chính là một biểu hiện của sự năng động của nền kinh tế Pháp. Cứ 4 người dân lại có 1 người lao động phục vụ xuất khẩu. Trong 25 năm qua, từ 1 nền

bằng những hỗ trợ tài chính" (L'Express 27.2.97). Qua phát biểu trên có thể thấy một số vấn đề sau:

- Định hướng xuất khẩu của Pháp là nhắm đến thị trường các nước phát triển. Và chỉ các xí nghiệp lớn mới đủ lực cung ứng cho thị trường này.

- Thông tin kinh tế đối ngoại ở Pháp còn chưa phổ biến lắm đến các xí nghiệp nhỏ và vừa trong các tỉnh hạt, cho dù mạng lưới báo chí kinh tế khá dồi dào, ít nhất cũng có 2 nhật báo kinh tế, và mạng Internet đã bắt đầu là phổ biến tại Pháp.

- Chánh sách thuế khóa chưa tạo thuận lợi cho các xí nghiệp này. Thế cho

thể tạm mở ngoặc đơn với 20 nước đứng đầu danh sách xếp hạng này:

1/ Singapore - 2/ Hong Kong - 3/ Mỹ - 4/ Canada - 5/ New Zealand - 6/ Thụy Sĩ - 7/ Anh - 8/ Taiwan - 9/ Malaysia - 10/ Na Uy - 11/ Luxembourg - 12/ Hà Lan - 13/ Chilê - 14/ Nhật Bản - 15/ Indonesia - 16/ Ireland - 17/ Australia - 18/ Thái Lan - 19/ Phần Lan - 20/ Đan Mạch.

Cùng trong vị trí từ hạng 20 trở đi, ngoài Pháp, còn có Thụy Điển (hạng 22), Đức (hạng 25), Tây Ban Nha (hạng 26) Áo (hạng 27), Bồ Đào Nha (hạng 30), Bỉ (hạng 31), Ý (hạng 39), Hi Lạp (hạng 48). Nghĩa là hầu như toàn

châu Âu (thâm thủng ngân sách dưới 3% GDP). Trước mắt, đảng Cộng sản, có mặt trong nội các liên hiệp với 2 ghế bộ trưởng và 1 ghế quốc vụ khanh, đòi tăng 10% lương tối thiểu ngay từ 1.7 tới, giảm thuế TVA (hiện tại TVA ở Pháp là cao nhất châu Âu với mức 20,6%), tức nhằm tăng sức mua cho dân chúng. Tương lai sẽ trả lời về tính khả thi của chương trình này. Trước mắt vẫn cấp bách phải giải quyết vấn đề thất nghiệp. Ngoài các nguyên nhân kinh tế, còn có những nguyên nhân nội tại của nạn thất nghiệp, nhìn trong góc độ tâm lý xã hội. Giáo sư Charles Wyplosz của Viện cao học

quốc tế Genève đã đưa ra phân tích như sau:

"Bình thường, một người, bằng mọi giá và bằng cách chấp nhận 1 số hy sinh, muốn lao động, cuối cùng cũng sẽ tìm được 1 chỗ làm. Thế nhưng, thực tế lại không như thế vì lẽ: (1) người đó không có chuyên môn nên không có cơ may nào; (2) người đó không muốn chấp nhận 1 số hy sinh (như lương bổng, thời khóa biểu lao động, nội dung công việc, hay phải di chuyển chỗ ở...); (3) người đó chấp nhận hy sinh song lại không chen chân được với những người đang có công việc làm.

Trên thị trường lao động, những người lao động không có chuyên môn rơi vào tình trạng bất khả dụng vì lẽ chi phí dành để trả lương cho họ là quá cao. Muốn chấp nhận sử dụng họ, phải hạ chi phí lao động không chuyên môn, tức hạ lương tối thiểu và giảm chi phí an sinh xã hội cho chủ nhân.

Trong thực tế của nạn thất nghiệp, có hiện tượng thất nghiệp hàng loạt do 1 số người thà chấp nhận thất nghiệp để lãnh trợ cấp còn hơn là chịu chấp nhận 1 số hy sinh để có việc làm. Chính hệ thống an sinh xã hội lại là 1 nguyên nhân của nạn thất nghiệp.

Trên thị trường lao động, những người có việc làm lại đấu tranh kịch liệt để bảo vệ quyền lợi của mình, qua đó khóa chặt cánh cổng mở ra cho người thất nghiệp bước vào. Vì lẽ, khi các quyền lợi đó được thỏa mãn, chi phí lao động tăng lên, và các chủ nhân sẽ đầu tư vào khoa học kỹ thuật để giảm số nhân lực đòi hỏi này. Từ đó tạo thêm nạn thất nghiệp". (*Libération* 20.5.97).

Ý kiến thứ nhất không xa lạ gì với thực trạng thị trường lao động ở VN. Việc xây dựng các khu công nghiệp, khu chế xuất... hiện đã bắt đầu gặp phải bài toán nhân lực chuyên môn, nhất là ở các tỉnh. Nếu không giải quyết được bài toán giáo dục và đào tạo, đây sẽ là 1 thách thức rất lớn trong thời gian tới một khi

chúng ta, vì sự tăng trưởng, phải đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Việc nở rộ của lĩnh vực đào tạo kinh tế, tài chính, quản trị... tức phục vụ khu vực kinh tế đệ tam đang mà không chú trọng phát triển đào tạo chuyên nghiệp có tính đặc thù địa phương (các trường đại học cộng đồng và các trường chuyên nghiệp) cũng như các lĩnh vực khác, trong một bối cảnh dân số gần 80% là dân số nông thôn sẽ hứa hẹn một bài toán thất nghiệp khổng lồ trong tương lai.

Về ý kiến phân tích thứ nhì, hiện tại ở VN chưa đặt ra vấn đề này do cơ cấu an sinh xã hội còn phôi thai. Ý kiến phân tích thứ ba, nhìn trên bề nổi, cũng

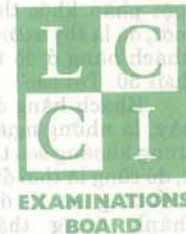
thế. Tuy nhiên, từ thí dụ về trường hợp công nhân viên hãng hàng không Air France (vốn đang lỗ lã) đình công liên tục từ 2 năm qua để phản đối chương trình cải tổ cơ cấu (trong đó nổi cộm là biện pháp giảm biên chế khoảng 2.500 chỗ làm để hạ chi phí lao động) và yêu sách tăng lương, cũng có thể có vài suy nghĩ liên hệ. Một số ngành hiện đang có thu nhập thực tế cao hơn các ngành khác (có khi thu nhập cao đó lại đến từ những nguồn gốc không rõ ràng) không để gì từ bỏ những quyền lợi đó, chính là những ngành cứ mãi kêu than là còn khó khăn để duy trì thể độc quyền của mình. Và từ đó dẫn đến những thất thoát tài sản của xã hội, của nhà nước.

Những vụ như Tamexco, Minh Phụng, Epcoc... cho thấy vai trò đóng góp vào những thất thoát khổng lồ đó của 1 số ngành như ngành ngân hàng. Những con số thất thoát đó sẽ không nói lên hết tầm mức tổn thất đối với xã hội. Song nếu qui số thất thoát đó ra thành những đồng vốn "xóa đói giảm nghèo", thì có thể thấy chính những ngành đó đã cướp đi cơ hội xóa đói giảm nghèo cho biết bao gia đình. Hiện tại, nghèo đói chưa được nhìn, trong góc độ lao động, là thất nghiệp, song thực chất của công cuộc xóa đói giảm nghèo là gì nếu không phải là giúp các gia đình có một công ăn việc làm, tức giải quyết bài toán thất nghiệp? ■

QUẢNG CÁO

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ KINH TẾ - THƯƠNG MẠI



TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ KINH TẾ - THƯƠNG MẠI (LCE) là một Trung tâm Đào tạo có Đăng ký với Hội đồng Khảo thí của Phòng Thương mại và Công nghệ Luân Đôn LCCIEB (mã số AVITLCE). Do đó, Trung tâm LCE chúng tôi hằng năm, có chức năng phối hợp với LCCIEB để tổ chức tại trường Đại học Kinh tế các kỳ thi lấy Chứng chỉ Anh văn Thương mại và Kế toán do LCCIEB cấp phát có giá trị quốc tế. Các kỳ thi này bắt đầu năm 1887 ở Anh, mở rộng ra các nước từ năm 1893, và bắt đầu ở Việt Nam từ năm 1997, sau hai năm chuẩn bị. Kỳ thi CHỨNG CHỈ ANH VĂN THƯƠNG MẠI CẤP 1 của Hội đồng Khảo thí Phòng Thương mại Luân Đôn (LCCIEB CERTIFICATE IN ENGLISH FOR BUSINESS - LEVEL 1) được tổ chức thống nhất trên toàn thế giới (hơn 80 quốc gia) vào ngày thứ Ba 11.11.1997. Chứng chỉ này có uy tín, giá trị toàn cầu hơn 100 năm qua. Ngay bây giờ, bạn có thể theo học LỚP LUYỆN THI ANH VĂN THƯƠNG MẠI LCCIEB LEVEL 1 cho kỳ thi ngày 11.11.1997, do Trung tâm LCE chúng tôi tổ chức:

- Khai giảng: 30.6.1997
- Lịch học: HAI-TƯ-SÁU (17.30-20.30 giờ)
- Thời gian luyện thi: 156 TIẾT (4 tiết x 39 buổi)
- Học phí: 550.000 ĐỒNG
- Giáo trình: TÀI LIỆU CHÍNH THỨC CỦA LCCIEB. (Học viên sẽ thi thử theo đúng những đề thi 1995-1996 của LCCIEB.)
- GIẢNG VIÊN: phụ trách luyện thi là các giảng viên Anh văn Thương mại nhiều năm kinh nghiệm của Trung tâm LCE. Các giảng viên này đã được Trung tâm LCE chính thức cử đi dự khóa huấn luyện đầu tiên (1996) do LCCIEB tổ chức.
- HỌC VIÊN: mở rộng cho mọi người có nhu cầu. Những người đã có CCQG ANH VĂN THƯƠNG MẠI B - C của ĐẠI HỌC KINH TẾ rất dễ dàng theo học chương trình này của LCCIEB.
- GHI DANH: ĐT. 8295809 Fax: 84.8.8241186 VĂN PHÒNG TTNN KINH TẾ -THƯƠNG MẠI (LCE), 59C NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU & 17 PHẠM NGỌC THẠCH, QUẬN 3, TP. HCM (TẦNG TRỆT).